

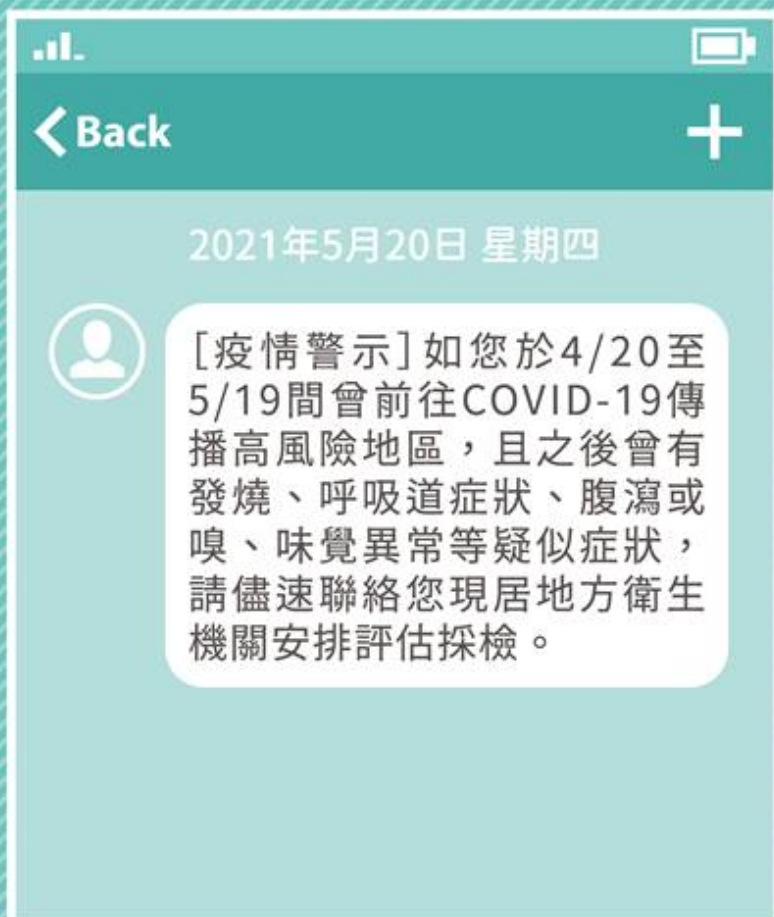
疫情警示簡訊

【發送對象】

曾前往COVID-19傳播高風險地區者

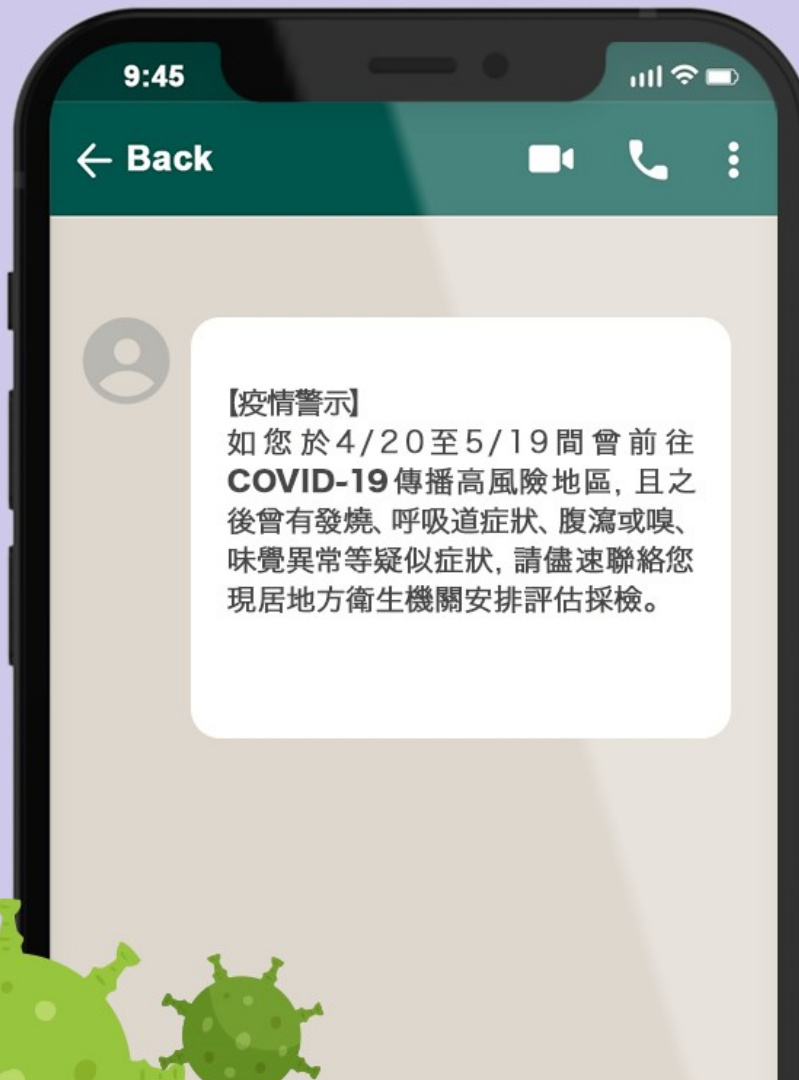
【簡訊內容】

[疫情警示] 如您於4/20至5/19間曾前往COVID-19傳播高風險地區，且之後會有發燒、呼吸道症狀、腹瀉或嗅、味覺異常等疑似症狀，請儘速聯絡您現居地方衛生機關安排評估採檢。



泰國版

ส่งข้อความ ⚠️ แจ้งเตือนการแพร่ระบาด



【บุคคลที่จะส่งให้】

ผู้ที่เคยไปยังพื้นที่ ที่เสี่ยงต่อการแพร่เชื้อ **โควิด-19**

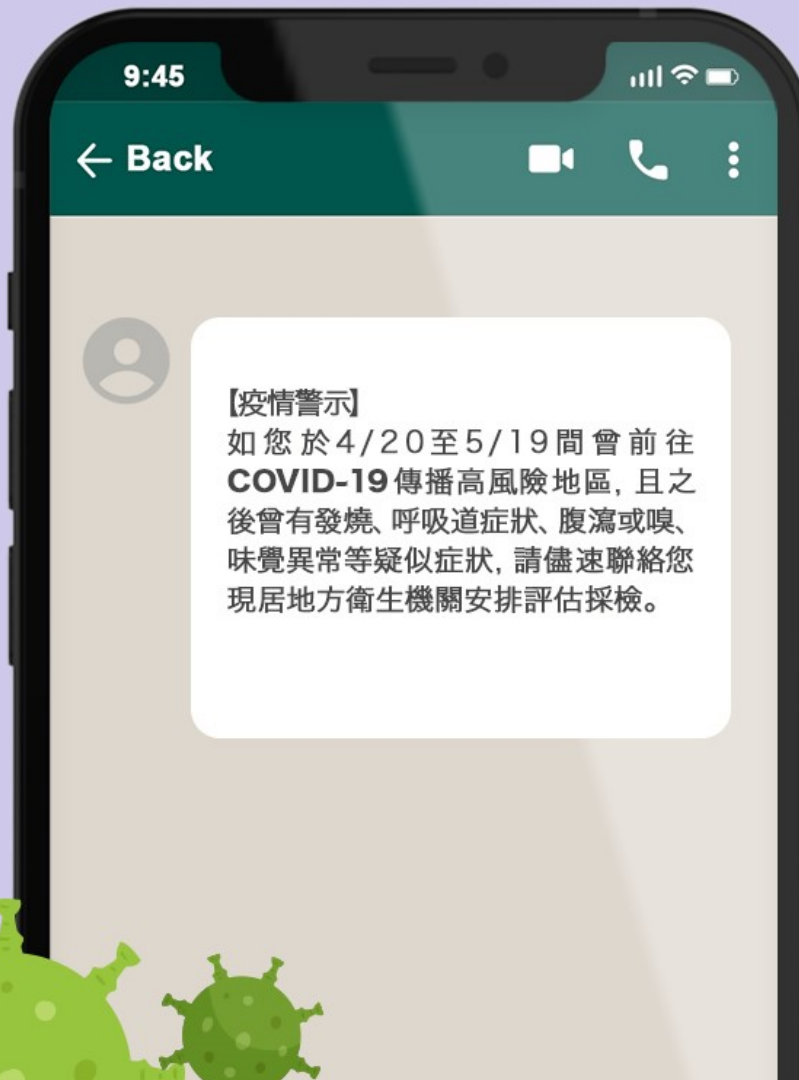
【เนื้อหาที่จะส่ง】

หากคุณเคยไปยังพื้นที่ ที่มีความเสี่ยงสูงต่อการแพร่ระบาดของเชื้อ **โควิด-19** ในช่วงวันที่ 20 เมษายนถึง 19 พฤษภาคม และหลังจากนั้นมีไข้ หายใจลำบาก ท้องร่วงหรือมีกลิ่นเหม็น ประสามรับรสผิดปกติ โปรดติดต่อหน่วยงานสาธารณสุขในเขตพื้นที่ ที่คุณอาศัยอยู่โดยเร็วที่สุด เพื่อจะได้ตรวจเช็คประเมินผล

廣告

英文版

Epidemic alert via SMS text message



【sent to】

Those who have traveled to areas with a high risk of **COVID-19** spread

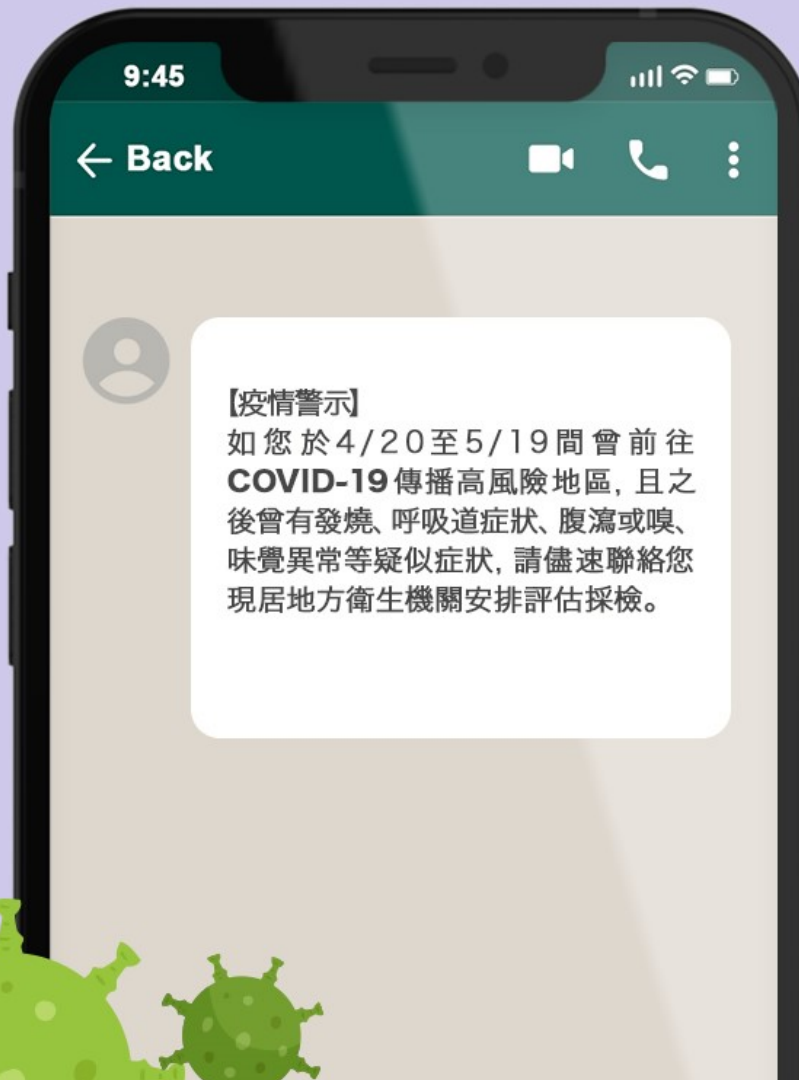
【Content of text】

If you have been to the area with a high risk of **COVID-19** spread between April 20th and May 19th, followed by having fever, respiratory symptoms, diarrhea, or abnormal smell, taste and other suspected symptoms, please contact your local health authority for assessment whether to get specimens collected and tested for covid 19.

廣告

越南版

Tin nhắn cảnh báo bệnh dịch



【gửi cho đối tượng】

Người đã từng đi đến khu vực có nguy cơ lây lan **COVID-19** cao

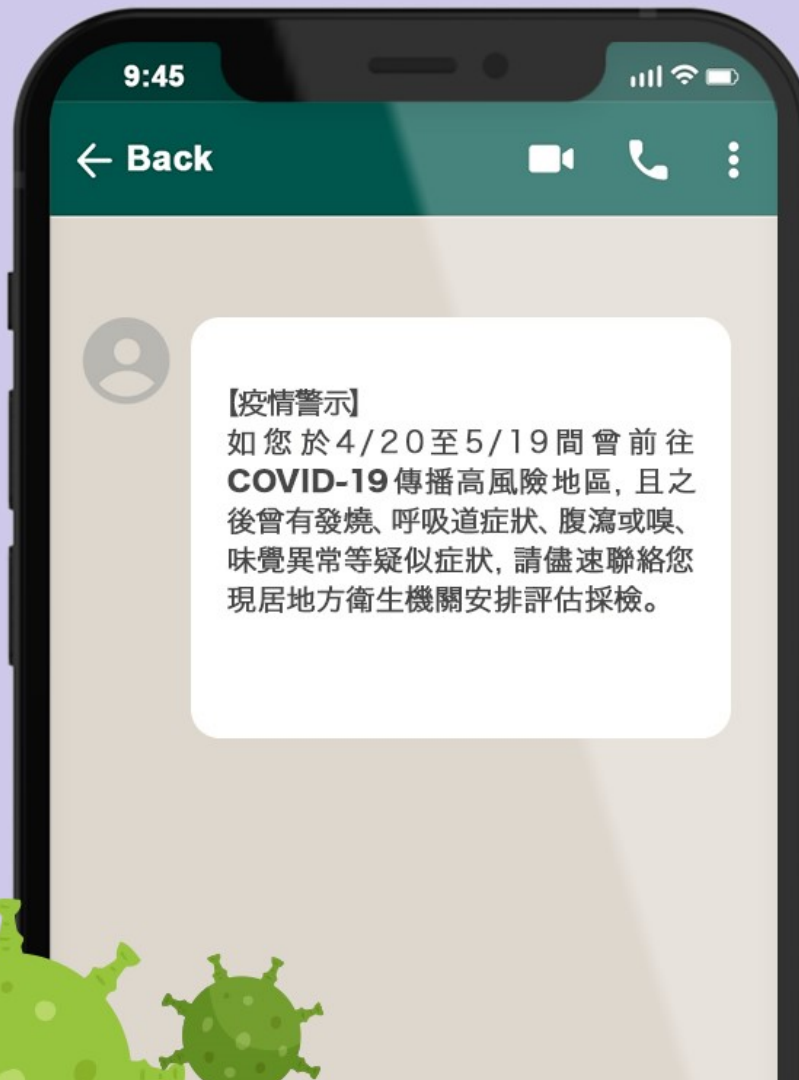
【nội dung tin nhắn】

Nếu trong khoảng thời gian từ ngày 20/4 đến ngày 19/5 bạn đã từng đi đến khu vực có nguy cơ lây lan **COVID-19** cao và bạn có các triệu chứng đáng nghi ngờ như sốt, các triệu chứng đường hô hấp, tiêu chảy hoặc mất khứu giác và vị giác...Vui lòng nhanh chóng liên hệ cơ quan y tế địa phương nơi bạn sinh sống để được sắp xếp đánh giá xét nghiệm.

廣告

SMS Peringatan Epidemi

印尼版



【Penerima SMS】

Mereka yang pernah bepergian ke daerah risiko tinggi penularan **COVID-19**

【Isi SMS】

Jika Anda pada tanggal 4/20 sampai 5/19 pernah bepergian ke daerah risiko tinggi penyebaran **COVID-19**, dan setelah itu Anda mengalami demam, sesak pernapasan, diare, indera perasa dan indera pencium tidak normal, segera hubungi badan kesehatan setempat, untuk meminta bantuan evaluasi dan pemeriksaan.

廣告